

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày 24 tháng 02 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là: Đề án 06); Kế hoạch số 457/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2025 như sau:

#### **A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NỘI DUNG THỰC HIỆN, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

##### **I. MỤC ĐÍCH**

1. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ, có kết quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, các chỉ đạo của bộ, ngành, trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh và các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này để tiếp tục triển khai thực hiện phù hợp với tình hình, đặc điểm từng sở, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các tổ chức có liên quan (sau đây viết tắt là: Cơ quan, đơn vị, địa phương).

2. Kịp thời đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

3. Xác định rõ các nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tập trung bố trí các nguồn lực, kịp thời, chủ động tháo gỡ “điểm nghẽn” để thực hiện hiệu quả, phân công trách nhiệm rõ ràng, rõ người, rõ việc bảo đảm yêu cầu tiến độ Đề án 06 năm 2025 và các năm tiếp theo; nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ trong việc triển khai thực hiện Đề án 06.

4. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06 giao cho địa phương phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

## **II. YÊU CẦU**

1. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ của các cơ quan, đơn vị, địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

2. Nêu gương đi đầu, tiên phong trong nhận thức, đổi mới tư duy, chỉ đạo quyết liệt những nhiệm vụ chậm tiến độ, tháo gỡ những khó khăn, điểm nghẽn theo nguyên tắc “lãnh đạo từ trên xuống, nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên”. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức xã hội Đề án 06 bằng nhiều hình thức.

3. Kịp thời đề xuất với Chính phủ, các bộ, ngành trung ương những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Đề án 06; đề cao tính kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên, bảo đảm thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tại địa phương qua đó có tác động tích cực đến thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của quốc gia nói chung và của tỉnh nói riêng.

## **III. THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG VÀ NỘI DUNG CÔNG VIỆC HÀNG THÁNG**

Để đảm bảo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06, Cơ quan Thường trực Đề án 06 tỉnh (Công an tỉnh) thực hiện các nhiệm vụ:

1. Tham mưu họp giao ban định kỳ với các cơ quan, đơn vị, địa phương có nguy cơ chậm tiến độ để kiểm đếm, đánh giá kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đồng thời tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Đề án 06 tại địa phương.

2. Kịp thời báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đề xuất, kiến nghị những nội dung, vấn đề cần chỉ đạo để khẩn trương triển khai thực hiện; tổng hợp tham mưu báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 tại địa phương báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy theo quy định.

3. Trên cơ sở ý kiến Kết luận chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh ban hành Thông báo Kết luận của Tổ trưởng Tổ công tác gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai nhiệm vụ.

## **B. NHIỆM VỤ**

### **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án 06, các chỉ đạo của Chính phủ, bộ, ngành, trung ương, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh, Kế hoạch số 457/KH-UBND ngày 18/2/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06 tỉnh giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu và các nội dung tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2025 gửi Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, phối hợp thực hiện.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10 tháng 03 năm 2025.

2. Sau khi triển khai thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy, khẩn trương kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp theo cơ cấu tổ chức mới.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10 tháng 03 năm 2025.

3. Tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ để triển khai thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 31/10/2023 về phê duyệt Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Kịp thời tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC; thường xuyên rà soát quy trình nghiệp vụ, kịp thời trình điều chỉnh các quy trình nội bộ giải quyết TTHC đảm bảo theo quy định, đặc biệt thực hiện ngay các nhiệm vụ này, sau khi thực hiện sắp xếp lại tổ chức, bộ máy.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**5.** Thực hiện tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công đã được quy định tại Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 và Quyết định 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương; thực hiện công khai các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; thực hiện tin học hóa các quy trình nội bộ, quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Lai Châu.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**6.** Hoàn thành việc tích hợp ký số từ xa vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để triển khai thực hiện.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, các tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**7.** Bố trí đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án 06.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**8.** Bố trí đảm bảo nguồn nhân lực cho việc tổ chức thực hiện Đề án 06

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**9.** Thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự; an toàn an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số, Đề án 06; đảm bảo an toàn an ninh thông tin Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**10.** Tiếp tục thực hiện và duy trì thường xuyên các nhiệm vụ đã hoàn thành, để phục vụ đáp ứng các yêu cầu chuyển đổi số, Đề án 06 và triển khai các mô hình điểm trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

### 1. Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

**1.1.** Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ công của Tòa án nhân dân (khi có yêu cầu) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Cơ quan thực hiện: Tòa án nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**1.2.** Phối hợp triển khai kết nối cơ sở quốc gia quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Tòa án nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**1.3.** Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở dữ liệu, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

**1.4.** 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

**1.5.** Rà soát, xây dựng 01 mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của

Trung ương.

**1.6.** Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật dữ liệu thuộc thẩm quyền nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**1.7.** Tăng cường kiểm tra công vụ đối với cơ quan, đơn vị, địa phương trong đó chú trọng kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06, đánh giá trách nhiệm cán bộ công chức, viên chức trong việc thực thi công vụ, đề xuất biểu dương khen thưởng các cá nhân có thành tích trong hoạt động công vụ, xử lý nghiêm các cá nhân thiếu trách nhiệm, gây phiền hà, cản trở cho người dân và doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**1.8.** Đối chiếu danh mục 154 TTHC có yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/07/2023 khi đã triển khai trên VNeID để sửa đổi các quy trình nghiệp vụ không yêu cầu người dân xuất trình phiếu Lý lịch tư pháp giấy.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**1.9.** Triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân thực hiện TTHC cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID đạt trên 80%.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **2. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

**2.1.** Triển khai kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID.

- Cơ quan thực hiện: Cục Thuế tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của

Trung ương.

**2.2.** Phối hợp triển khai có hiệu quả việc thu thập, phân tích mẫu ADN hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin và thân nhân của những liệt sĩ chưa xác định được danh tính.

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

**2.3.** Triển khai chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh liên tuyến dữ liệu, bệnh án điện tử phục vụ khám chữa bệnh, liên thông dữ liệu giữa các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh với các bệnh viện tuyến Trung ương theo mô hình bệnh viện vệ tinh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

### **3. Phục vụ phát triển công dân số**

**3.1.** Tiếp tục tổ chức cấp Căn cước; cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Trong đó trọng tâm là triển khai cấp định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, phần đầu phần đầu 80% doanh nghiệp, hợp tác xã, 50% các cơ quan, tổ chức khác có trụ sở chính trên địa bàn được cấp tài khoản định danh điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

**3.2.** Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội (bảo hiểm xã hội, Y tế, Ngân hàng, Thuế, giáo dục...)

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

**3.3.** Triển khai chiến dịch đẩy mạnh các giải pháp cung cấp chữ ký số miễn phí cho người dân đảm bảo đạt 50% dân số trưởng thành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

**3.4.** Triển khai giải pháp hỗ trợ người dân sử dụng số sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID đạt trên 40% dân số trưởng thành, tích hợp thẻ Bảo hiểm Y tế vào ứng dụng VNeID đạt trên 80% dân số trưởng thành có tài khoản VNeID mức độ 2.

- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

**3.5.** Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

#### **4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

**4.1.** Kết nối Cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa phục vụ cắt giảm các TTHC về cư trú.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài Nguyên và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

**4.2.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu về quản lý tài sản, thu nhập.

- Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**4.3.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**4.4.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.

- Cơ quan thực hiện: Tòa án nhân dân tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**4.5.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Cơ quan thực hiện: Tòa án nhân dân tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của



Trung ương.

**4.6.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thống kê tư pháp, thống kê tội phạm

- Cơ quan thực hiện: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**4.7.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**4.8.** Theo dõi, hướng dẫn thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính, dữ liệu về công chứng của địa phương trên phần mềm quản lý xử lý vi phạm hành chính, phần mềm quản lý công chứng Lai Châu, thực hiện nâng cấp các phần mềm tạo lập Cơ sở dữ liệu của địa phương để có thể tích hợp, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương; các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Trung ương.

**4.9.** Tiếp tục rà soát, làm sạch dữ liệu giấy phép lái xe phục vụ kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ xử lý vi phạm giao thông qua ứng dụng VNeID.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải.

- Thời gian thực hiện: Tháng 9 năm 2025.

**4.10.** Triển khai các giải pháp sử dụng số định danh cá nhân làm mã số thuế.

- Cơ quan thực hiện: Cục Thuế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2025.

## **5. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp**

**5.1.** Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương, kết

nổi hệ thống IOC tỉnh và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để các cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Trong quý II năm 2025.

**5.2.** Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

## **6. Nguồn lực triển khai**

**6.1.** Nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (gồm kinh phí đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên) theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính (đối với các nhiệm vụ sử dụng vốn sự nghiệp), Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với các nhiệm vụ sử dụng vốn đầu tư công); UBND các huyện, thành phố (đối với nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**6.2.** Rà soát, đánh giá việc đào tạo nhân lực công nghệ thông tin kỹ năng số, an ninh an toàn thông tin trên môi trường điện tử thông qua phần mềm đào tạo trực tuyến MOOC, đề xuất cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí, tốn kém.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **7. Công tác tuyên truyền**

**7.1.** Triển khai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình điểm, các ứng dụng thẻ Căn cước công dân, Căn cước, VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Lai Châu; Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**7.2.** Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức đoàn, hội, đoàn viên thanh niên phát huy vai trò xung kích trong công tác tuyên truyền thực hiện Đề án 06, thúc đẩy

chuyển đổi số, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Triển khai mở các đợt cao điểm, công trình phần việc thanh niên hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, tích hợp thẻ Bảo hiểm y tế, sổ sức khỏe điện tử, cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID.

- Cơ quan thực hiện: Tỉnh đoàn Lai Châu.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu, các tổ chức đoàn thể tỉnh chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, nội dung của Đề án 06 và Kế hoạch của UBND tỉnh đến hội viên và Nhân dân; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

**2.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ Đề án 06 đảm bảo theo quy định; thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, bám sát nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện; phân công trách nhiệm rõ người, rõ việc bảo đảm yêu cầu tiến độ Đề án 06; kịp thời rà soát, bổ sung các nhiệm vụ mới của Đề án 06 theo nguyên tắc không bỏ sót nhiệm vụ; chịu trách nhiệm về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình theo quy định.

#### **3. Cơ quan Thường trực Đề án 06 (Công an tỉnh)**

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm giúp UBND tỉnh kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 và các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, bảo đảm có kết quả, chất lượng, hiệu quả. Kịp thời cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các văn bản chỉ đạo điều hành việc thực hiện Đề án 06 đảm bảo theo quy định.

- Sau khi thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy chủ động cập nhật giao nhiệm vụ Đề án 06 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức bộ máy mới đảm bảo các nhiệm vụ không bị gián đoạn, không bỏ sót nhiệm vụ được giao.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo Đề án 06 theo thẩm quyền; định kỳ tổng hợp báo cáo theo quy định.

**4.** Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, đạt hiệu quả các nhiệm vụ được giao và báo cáo Tổ công tác tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

trong quá trình thực hiện Đề án 06 và các văn bản có liên quan.

**5.** Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (Công an tỉnh) để tham mưu tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với quy định; trường hợp có nội dung vượt thẩm quyền, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- Trường Cao đẳng Cộng đồng;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH Lai Châu;
- Công ty Điện lực Lai Châu;
- Các Ngân hàng, Quỹ tín dụng trên địa bàn tỉnh;
- Các Doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh.
- UBND các huyện, thành phố;
- V: V, C, HC, CB, QT;
- Lưu: VT, Ks2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Lương**